

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC TỨ HIỆP



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

MỘT VÀI KINH NGHIỆM SỬ DỤNG ĐỒ DÙNG TRỰC QUAN
TRONG DẠY HỌC MÔN MĨ THUẬT BẬC TIỂU HỌC

Lĩnh vực : *Mĩ thuật*
Cấp học : *Tiểu học*
Họ và tên : *An Thị Bích Ngọc*
Đơn vị : *Trường Tiểu học Tứ Hiệp*
Chức vụ : *Giáo viên*

Năm học: 2013 - 2014

A. Đặt vấn đề

I. Lí do chọn đề tài

Một trong những phương pháp dạy học phát huy được tính tích cực của học sinh, tính độc lập sáng tạo, độc lập tư duy là biện pháp sử dụng đồ dùng trực quan. Việc giảng dạy môn Mỹ thuật ở trường tiểu học cũng như những môn học khác, đồ dùng trực quan đóng một vai trò quan trọng trong giờ giảng. Bởi vì đồ dùng trực quan khi sử dụng có hiệu quả trong tiết giảng sẽ giúp học sinh tìm hiểu, so sánh, nhận xét, phán đoán và ghi nhận sự vật dễ dàng hiểu sự vật qua con mắt quan sát bằng nét vẽ, hình vẽ, màu sắc một cách nhanh chóng, nhớ sự vật lâu hơn.

Hiện nay việc đổi mới phương pháp dạy học vẫn là một vấn đề được nhiều nhà nghiên cứu giáo dục quan tâm bàn bạc thống nhất. Cụ thể biện pháp nhằm cải tiến phương pháp dạy học theo hướng tích cực hoá quá trình dạy học, tăng cường khả năng tư duy của học sinh ở quá trình lĩnh hội tri thức, phát huy tính độc lập, tính tích cực của học sinh được làm việc dưới nhiều hình thức và có được hứng thú trong giờ học. Một trong những phương pháp dạy học phát huy được tính tích cực của học sinh, tính độc lập sáng tạo, độc lập tư duy là biện pháp sử dụng đồ dùng trực quan. Việc giảng dạy môn Mỹ thuật ở trường tiểu học cũng như những môn học khác, đồ dùng trực quan đóng một vai trò quan trọng trong giờ giảng. Bởi vì đồ dùng trực quan khi sử dụng có hiệu quả trong tiết giảng sẽ giúp học sinh tìm hiểu, so sánh, nhận xét, phán đoán và ghi nhận sự vật dễ dàng hiểu sự vật qua con mắt quan sát bằng nét vẽ, hình vẽ, màu sắc một cách nhanh chóng, nhớ sự vật lâu hơn.

Vì thế mà tôi muốn đề cập đến phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan trong giảng dạy môn Mỹ thuật ở tiểu học sao cho bài giảng đạt kết quả cao nhất từ đồ dùng trực quan và mạnh dạn xây dựng đề tài sáng kiến kinh nghiệm: *Một vài kinh nghiệm sử dụng đồ dùng trực quan trong dạy học môn Mỹ thuật Bậc tiểu học*

II . Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi – khó khăn

1.1 . Thuận lợi .

Trường tiểu học Tứ Hiệp có cơ sở vật chất; đồ dùng dạy học cơ bản đầy đủ cho việc dạy và học .

Ban giám hiệu nhà trường luôn tạo điều kiện giúp đỡ về đồ dùng dạy học , đồng thời phân bố thời gian giảng dạy hợp lý .

1.2 . Khó khăn .

Quan điểm của một số phụ huynh học sinh trong trường chưa có cái nhìn tích cực về môn Mỹ thuật nên dẫn đến việc một số học sinh chưa có đầy đủ đồ dùng .

2 . Nguyên nhân .

Trong những năm học vừa qua, tôi được phân công giảng dạy môn Mỹ thuật tại trường Tiểu học Tứ Hiệp, tôi thấy hầu hết các em đều thích học vẽ, cảm nhận được cái hay, cái đẹp được thể hiện từ nội dung và hình thức mỗi khi các em vẽ một bức tranh hay một bài tập thực hành. Bên cạnh đó còn một số học sinh nhút nhát, rụt rè chưa mạnh dạn nói lên những suy nghĩ của mình, một số em còn

chán nản không thích học vẽ. Tất cả những vấn đề trên rất đáng lo ngại, ảnh hưởng lớn đến việc học Mỹ thuật của học sinh cho nên tôi đã tiến hành điều tra ở một số lớp xem có bao nhiêu em thích học vẽ và không thích học vẽ để từ đó tìm ra biện pháp khắc phục.

Chúng ta đã biết việc sử dụng đồ dùng trực quan tốt ở tiết giảng sẽ phát huy được sự tham gia của nhiều giác quan. Hơn nữa, lứa tuổi học sinh tiểu học lại là lứa tuổi tư duy còn đang ở độ thấp (tư duy cụ thể), cho nên khi sử dụng đồ dùng trực quan thì đồ dùng phải sinh động, phải cụ thể để học sinh có được khả năng tự giác tư duy trừu tượng qua tay sờ, mắt thấy, tai nghe và có được hứng thú học tập, hiểu vấn đề nhanh, nhớ đồ dùng trực quan lâu trong khi vận dụng làm bài thực hành.

Chính vì thế khi nói đến phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan trong môn Mỹ thuật là ta phải nghĩ ngay đến một vấn đề có ý nghĩa quan trọng, vấn đề đưa lên hàng đầu trong các phương pháp giảng dạy Mỹ thuật ở tiểu học. Như chúng ta đã biết, một tiết dạy Mỹ thuật có đồ dùng trực quan được khai thác triệt để sẽ bồi dưỡng và phát triển cho các em lòng ham thích, say mê học tập và đáp ứng yêu cầu, mục đích của bài. Khi các em biết khai thác đồ dùng trực quan độc lập các em sẽ nắm được các yếu tố tạo nên vẻ đẹp trong môn Mỹ thuật, ngoài ra còn phát huy óc tưởng tượng, tư duy sáng tạo tốt hơn. Cho nên việc đổi mới phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan là một nhu cầu tất yếu của quá trình dạy học và cũng là để hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giáo viên trên bục giảng.

Hiện nay ở các trường tiểu học, nhìn chung đã có đủ giáo viên dạy chuyên môn Mỹ thuật. Do vậy trong mỗi bài giảng việc nghiên cứu áp dụng sử dụng đồ dùng trực quan luôn là vấn đề mà các giáo viên chuyên Mỹ thuật quan tâm để cho chất lượng của môn mỹ thuật ngày một được nâng cao.

Qua nhiều năm thực tế giảng dạy, cùng với nghiên cứu các tài liệu nói về phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan; Tôi nhận thấy chất lượng giảng dạy môn mỹ thuật nhìn mặt bằng chung là chưa cao. Đặc biệt là vấn đề sử dụng đồ dùng trực quan còn chưa nhiều hoặc có sử dụng đồ dùng trực quan nhưng học sinh lại không khai thác kiến thức cơ bản từ đồ dùng trực quan mà vẫn thụ động quan sát đồ dùng. Tại một số lớp các trường lân cận tôi có dịp được tiếp xúc với các em học sinh và được biết các em rất thích học có đồ dùng trực quan. Nhưng qua thí điểm dạy cụ thể bằng các phương pháp sử dụng đồ dùng khác nhau tôi đã nhận thấy việc sử dụng đồ dùng trong một tiết dạy mà giáo viên xử lý dữ kiện của bài soạn với đồ dùng không đúng thì đồ dùng đó cũng vô tác dụng. Hay sử dụng đồ dùng để minh họa cũng vậy, nếu không để học sinh khai thác một cách tự nhiên thì cũng không có hiệu quả. Vì thế mà tôi muốn đề cập đến phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan trong giảng dạy môn Mỹ thuật ở tiểu học sao cho bài giảng đạt kết quả cao nhất từ đồ dùng trực quan.

Dạy Mỹ thuật nói chung góp phần mở rộng môi trường mỹ thuật cho xã hội để mọi người đều hướng tới cái đẹp và thưởng thức cái đẹp từ đó giúp cuộc sống của con người phong phú hơn, đẹp hơn.

III. Nhiệm vụ nghiên cứu

1. Mục đích nghiên cứu.

Phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan trong dạy học môn mỹ thuật ở trường Tiểu học.

2. Đối tượng nghiên cứu.

Học sinh tiểu học _ Trường tiểu học Tứ Hiệp

B. Những vấn đề cần giải quyết

1. Xác định phân môn trong chương trình.

Chương trình mỹ thuật bậc tiểu học bao gồm :

- Vẽ theo mẫu
- Vẽ tranh theo đề tài
- Vẽ trang trí
- Tập nặn tạo dáng
- Thường thức mỹ thuật

2. Thực trạng tình hình học tập của học sinh

Do đặc điểm tâm lí lứa tuổi học sinh tiểu học còn nhỏ, sự tập trung chưa cao, nhận thức của các em mới là làm quen với những kiến thức ban đầu, kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực hành còn yếu chưa chú ý đến vai trò của các bước thực hành khi vẽ tranh. Giờ học vẽ còn trầm, học sinh vẽ bài uể oải, chán nản, tiết học đạt hiệu quả không cao nhiều học sinh không hoàn thành bài (kêu là khó, không biết vẽ).

Đó là một số nguyên nhân dẫn đến tiết dạy chưa thành công. muốn khắc phục được điều đó, giáo viên cần phải nghiên cứu kĩ chương trình để có kế hoạch hướng dẫn cho học sinh. Không hướng dẫn chung chung với tất cả học sinh, cần có ý định trong từng đối tượng học sinh. Tổ chức tiết dạy sinh động, học sinh hứng thú làm bài đạt hiệu quả.

Vì thế mà tôi muốn đề cập đến phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan trong giảng dạy môn Mỹ thuật ở tiểu học sao cho bài giảng đạt kết quả cao nhất từ đồ dùng trực quan.

3. Phương pháp thực hiện

Theo mục đích, yêu cầu mỗi bài giảng thì phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan luôn được vận dụng trong việc giảng dạy Mỹ thuật ở tiểu học vì nó phù hợp với đặc điểm của môn học và phù hợp với đặc điểm tri giác của học sinh.

Phương pháp trực quan đối với môn Mỹ thuật có những yêu cầu cụ thể như: Yêu cầu về chuẩn bị đồ dùng trực quan và sử dụng đồ dùng trực quan. Vậy khi nói đến việc chuẩn bị đồ dùng trực quan ta phải nghĩ đến nhiệm vụ của môn Mỹ thuật, ngoài việc cung cấp những tri thức bộ môn và rèn kĩ năng nó còn nhiệm vụ giáo dục thẩm mỹ cho học sinh. Do đó đồ dùng giảng dạy đưa ra cho học sinh học tập ngoài yêu cầu là đối tượng cho học sinh quan sát, phù hợp với nội dung bài giảng còn có yêu cầu là phải đẹp để thu hút sự chú ý của học sinh, tạo nên không khí nghệ thuật trong giờ học. Làm cho các em học sinh yêu thích vật mẫu bởi vẻ đẹp về hình dáng, màu sắc của mẫu, làm phần chấn tinh thần học tập của các em. Điều đó góp phần không nhỏ vào việc giáo dục thẩm mỹ cho học sinh. Vì thế đồ dùng học tập môn Mỹ thuật không thể tùy tiện phải cần có sự chuẩn bị chu đáo trước theo yêu cầu của bài giảng. Mẫu vẽ to rõ ràng để học sinh nhìn rõ màu sắc, đường nét phải tươi vui, sáng sủa. Khi đồ dùng trực quan đã được chuẩn bị đầy đủ, thì tùy thuộc vào đặc điểm của mỗi hình thức mỹ thuật

mà có những yêu cầu về trình bày trực quan, để làm sao phát huy được khả năng tư duy khai thác kiến thức triệt để ở mỗi học sinh.

Từ những tình hình chung đó và kết hợp với tình hình thực tế tôi nhận thấy việc sử dụng đồ dùng trực quan mỗi giáo viên vẫn còn sự hạn chế khác nhau. Mà cụ thể được thể hiện ở chất lượng bài tập của các em chưa cao. Khả năng tư duy hiểu bài, nhớ bài thông qua đồ dùng trực quan là rất thấp. Thậm chí có em chỉ quan sát đồ dùng trực quan như một vật không tác dụng, các em hoàn toàn không nắm được, không thấu hiểu được nội dung chính của bài qua đồ dùng. Để khắc phục tình trạng này tôi đưa ra một số vấn đề từ thực tế cần giải quyết, nhằm mục đích giúp giáo viên sử dụng đồ dùng trực quan có hiệu quả để cho các em học sinh biết tự khai thác nội dung bài giảng từ trực quan.

Nói tóm lại, khi sử dụng đồ dùng trực quan mà đồ dùng trực quan không đủ với yêu cầu bài giảng hay không đúng với mục đích bài giảng hoặc đồ dùng sử dụng không phù hợp với trình tự giảng, thời gian sử dụng ngắn quá, nhiều đồ dùng quá trong một tiết dạy đều không đem lại không khí nghệ thuật trong giờ học mà còn có tác dụng tiêu cực đến khả năng quan sát, phân tích đồ dùng của học sinh.

4. Vấn đề cần giải quyết

Việc sử dụng đồ dùng trực quan trong giờ giảng Mỹ thuật là việc làm ban đầu, việc làm không thể thiếu đối với người giáo viên chuyên mỹ thuật khi đứng trên bục giảng. Nó là đặc thù của bộ môn vì thế giáo viên cần phải hết sức quan tâm chú trọng đến sự chuẩn bị đồ dùng trước giờ lên lớp sao cho thật chu đáo, thật đầy đủ và sát với yêu cầu, mục đích bài soạn. Ngoài ra, đồ dùng được chuẩn bị phải có thẩm mỹ.

Từ những vật tĩnh, những vật vô tri, vô giác giáo viên phải thổi vào đó cái hồn của sự vật và phải là người truyền cái hồn của sự vật đến từng học sinh. Có như vậy thì đồ dùng trực quan khi được đưa ra mới phát huy tác dụng và có sức thuyết phục đối với học sinh.

Giáo viên phải tạo cho lớp học một không khí nghệ thuật bằng kiến thức có ở đồ dùng trực quan để học sinh thực hành tốt.

5 - Phương pháp tiến hành

5.1. Biện pháp tiến hành

Bước 1: Giáo viên phải nghiên cứu kỹ nội dung bài giảng, phải có giáo án chi tiết trước khi lên lớp, phải tìm phương pháp truyền đạt nhanh nhất, ngắn nhất từ trực quan. Bởi đồ dùng trực quan nó phù hợp với đặc điểm môn học, phù hợp với đặc điểm tri giác của học sinh (tri giác bằng trực quan cụ thể)

Bước 2: Chuẩn bị đồ dùng trực quan phù hợp với các tiến trình giảng trong mục đích yêu cầu bài soạn. Đồ dùng gồm mẫu vẽ như đồ vật, dụng cụ sinh hoạt, hoa quả, hình khối... Tranh, ảnh như các phiên bản tranh của họa sĩ, minh họa các bước thực hiện bài vẽ,.... Tất cả phải đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ, đúng trọng tâm.

Bước 3: Sử dụng trực quan để có hiệu quả thì khi sử dụng đồ dùng trực quan trong một tiết học vẽ giáo viên cần lấy mẫu, tranh ảnh làm trung tâm, lấy mẫu, tranh ảnh thay tiếng giảng giải, thuyết trình của cô. Cô chỉ gợi mở để học sinh tự tư duy, khám phá, khai thác kiến thức từ mẫu. Có như vậy phương pháp

trực quan mới được khai thác triệt để, kết quả bài học mới đạt chất lượng cao. Giờ học có không khí nghệ thuật sôi nổi hơn.

Qua đó ta thấy phương pháp trực quan sử dụng ở phần quan sát, nhận xét sẽ phát huy được tác dụng tốt, học sinh hiểu bài một cách dễ dàng, nhanh, độc lập và hiểu sâu. Giáo viên thì làm việc ít, không phải vất vả mà vẫn gây được hứng thú học tập ở các em.

5.2. Kết luận sau khi tiến hành:

- Để giúp học sinh làm tốt một bài vẽ trước tiên giáo viên phải trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng cơ bản của bài học như hình mảng, màu sắc, bố cục, đường nét ...
- Nắm chắc các phân môn trong môn mỹ thuật về cách quan sát, cách vẽ cũng như cách thực hiện.
- Đối với giáo viên phải chuẩn bị tốt về giáo án, đồ dùng trực quan.
- Khi sử dụng trực quan phải có ngôn ngữ giảng giải, thuyết trình phù hợp với đồ dùng trực quan.
- Đồ dùng sử dụng không nên dễ dãi, không có chọn lọc hoặc nhiều quá làm cho đảo lộn nhận thức của học sinh.

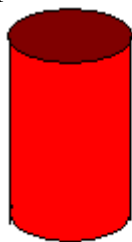
- Ví dụ:

Bài 4. Vẽ theo mẫu: Khối hộp và khối cầu - Mẫu có dạng hình trụ và hình cầu

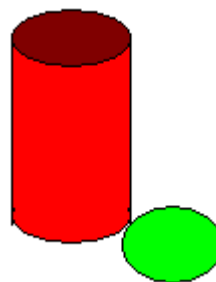
Giáo viên cần sử dụng vật thật (trực quan) có thể sử dụng kết hợp nhiều PPDH trong bài học như phương pháp quan sát, trực quan, giảng giải- minh họa, thực hành...

Giáo viên có thể tổ chức cho học làm việc theo nhóm, các nhóm tự chọn và bày mẫu (mẫu đã được chuẩn bị trước).

Sau khi các nhóm bày mẫu xong, giáo viên phân tích cái được và chưa được cần điều chỉnh lại cho đẹp. Qua đó học sinh hiểu được để có mẫu như thế nào? Có mẫu đẹp chưa mà cần phải đặt như thế nào để có bố cục đẹp?



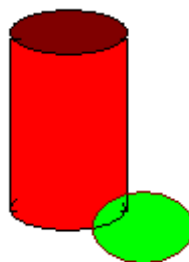
Hình a



hình b



Hình c



hình d

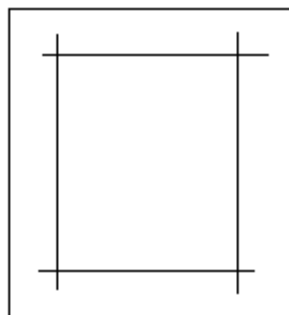
- Hình a. bố cục loãng
- Hình b. bố cục thu hẹp
- Hình c. bố cục không thuận mắt
- Hình d. bố cục đẹp, thuận mắt.

Sau khi đã bày mẫu, giáo viên đặt câu hỏi để học sinh quan sát nhận ra đặc điểm, hình dáng, màu sắc và cấu trúc hình thể của từng vật mẫu và so sánh sự khác nhau giữa các vật mẫu về hình dáng, màu sắc, tỉ lệ (quan sát nhóm mẫu mà học sinh sẽ thực hiện bài vẽ)

- + Những đồ vật hình trụ là những đồ vật có hình dạng như thế nào ? Kể tên một số đồ vật có dạng hình trụ ?
- + Hãy kể tên một số đồ vật có dạng hình cầu ?
- + Miêu tả những màu sắc, chất liệu sẵn có trên mẫu ?
- + So sánh tỉ lệ của hình cầu và hình trụ ?

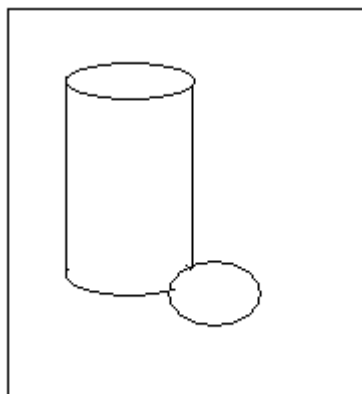
Bước này giáo viên vẫn hướng dẫn học sinh quan sát từ tổng thể đến chi tiết.

Sau khi quan sát nhận ra đặc điểm riêng của từng vật mẫu, giáo viên hướng dẫn học sinh quy nhóm mẫu vào khung hình chung theo tỉ lệ chiều ngang, chiều cao (lấy chiều cao của đồ vật cao nhất, chiều ngang tính từ vật nằm bên trái qua phải), sắp đặt khung hình chung lên giấy vẽ sao cho cân đối đẹp mắt (không quá to, quá nhỏ, lệch lên lệch xuống hoặc lệch sang trái sang phải.) giáo viên có thể dùng đồ dùng trực quan để minh họa cho các dạng bố cục đó để học sinh nhận ra thế nào là bố cục đẹp và chưa đẹp.

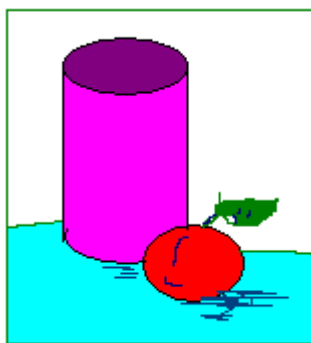


Sau khi xác định được khung hình chung, giáo viên cần hướng học sinh tiến hành phác khung hình riêng của từng vật mẫu. Quan sát, so sánh tỉ lệ của từng vật mẫu để có hình vẽ chính xác với đặc điểm của mẫu.

Khi hình dáng chung của từng mẫu vật đã được xây dựng, tiến hành chỉnh hình cho đúng với đặc điểm của mẫu. Quan sát, so sánh các bộ phận của mẫu để điều chỉnh vẽ cho đúng. Chú ý đến nét vẽ có chỗ đậm, chỗ nhạt dựa trên cơ sở ánh sáng chiếu vào mẫu vật. Không nên viền chu vi của hình vẽ bằng nét có độ đậm đều nhau làm cho hình vẽ trở nên khô cứng.



Khi hình vẽ được chỉnh sửa, tiếp tục quan sát, so sánh độ đậm nhạt lớn trên mẫu để phân chia các mảng đậm nhạt trên hình vẽ và gọi đậm nhạt bằng các nét đan xen nhau, chồng lên nhau. Trên cơ sở các mảng đậm nhạt lớn điều chỉnh, đẩy sâu, nhấn đậm nhạt một số chi tiết cần thiết để bài vẽ hoàn chỉnh. Vẽ đậm nhạt cần chú ý đến nguồn ánh sáng chiếu vào để diễn tả cho đúng.



Sau phần hướng dẫn chung giáo viên cho học sinh thực hành bài vẽ. Trong khi thực hành giáo viên đến từng nhóm để hướng dẫn cá nhân thực hiện bài vẽ cho đúng các bước tiến hành.

Tiến trình một bài Vẽ theo mẫu Lớp 5

VẼ THEO MẪU

MẪU CÓ DẠNG HÌNH TRỤ VÀ HÌNH CẦU

I.MỤC TIÊU :

Kiến thức: Học sinh nhận biết được các vật mẫu có dạng hình trụ và hình cầu.

Kỹ năng: Học sinh biết các vẽ và vẽ được hình gần giống mẫu.

Thái độ: Học sinh cảm nhận được vẻ đẹp của vật mẫu và thích quan tâm, tìm hiểu các đồ vật xung quanh.

II.CHUẨN BỊ:

1.Giáo viên:

- SGK, SGV
- Một vài mẫu vẽ có dạng hình trụ, hình cầu khác nhau.
- Hình gợi ý cách vẽ
- Bài vẽ mẫu có dạng hình trụ, hình cầu của học sinh năm trước

2. Học sinh:

- Giấy vẽ hoặc vở thực hành.
- Bút chì, tẩy, màu.

3. Phương pháp: Quan sát, gợi mở, vấn đáp, thực hành – luyện tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

1. Ôn định:

2. Kiểm tra bài cũ: Kiểm tra đồ dùng học vẽ.

Nhận xét kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới :

a. Giới thiệu bài : GV đưa vật mẫu lên và hỏi:

-Những vật này là gì ? (hộp sữa và quả cam, cái cốc, quả bóng...)

-Những vật này có dạng hình gì ? (hình trụ và hình cầu)

Hôm nay chúng ta cùng thực hành vẽ mẫu có dạng hình trụ và hình cầu.

b. Các hoạt động dạy-học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Hoạt động 1: Quan sát, nhận xét: -GV giới thiệu một số vật mẫu có dạng hình trụ đã được chuẩn bị (cái ca, cái chai, quả táo, quả cà...) -GV và HS bày vật mẫu ở nhiều vị trí khác nhau gợi ý để học sinh tìm ra bố cục hợp lý. +Bố cục nào đẹp? Vì sao? +Mẫu gồm những vật gì? +Hình dáng của vật ra sao? -Ở mỗi góc nhìn khác nhau mẫu sẽ có bố cục, tỉ lệ khác nhau. +Khung hình chung của vật mẫu? +Hướng ánh sáng chiếu tới? So sánh độ đậm nhạt của hình trụ và hình cầu? Hoạt động 2: Hướng dẫn cách vẽ: -Vẽ khung hình chung. -Vẽ khung hình riêng của từng vật mẫu: (đặc điểm, chiều cao, chiều ngang) -Vẽ phác hình: theo tỉ lệ đã ước lượng	-HS quan sát +Hình cầu che khuất một phần nhỏ của hình trụ. Bố cục như vậy bài vẽ có trong có ngoài, có sự liên kết chặt chẽ hơn. +Cái ca và quả +Hình trụ và hình cầu. +Hình chữ nhật đứng (học sinh trả lời theo quan sát được) HS nhìn mẫu so sánh chiều ngang, chiều cao của vật mẫu (để vẽ giấy ngang hay dọc) HS tìm đặc điểm riêng của từng vật mẫu và so sánh chiều cao và chiều ngang của 2 vật mẫu

bằng các nét thẳng mờ. -Vẽ chi tiết: trên những nét đã phác vẽ các nét chi tiết (nét cong) Chú ý điều chỉnh cho giống mẫu hơn Vẽ luôn những nét khuất nhằm để kiểm tra độ chính xác của mẫu, sau đó tẩy đi. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS làm bài: -GV cho HS xem một số bài vẽ tĩnh vật có 2 vật mẫu có dạng tương tự. -GV hướng dẫn HS quan sát mẫu, ước lượng tỉ lệ khung hình chung, riêng, cách phác nét vẽ hình. -Vẽ màu theo ý thích hoặc vẽ đậm nhạt -GV theo dõi giúp đỡ HS Hoạt động 4: Nhận xét – đánh giá: -Trung bày một số bài đã vẽ xong, gợi ý HS nhận xét về bố cục, nét vẽ, hình vẽ theo cảm nhận riêng. -GV nhận xét, góp ý Hoạt động 5: Củng cố dặn dò:	-HS quan sát rút kinh nghiệm -HS thực hành -HS nhận xét theo cảm nhận riêng
---	--

6. Hiệu quả đề tài:

- Qua việc nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng, tìm ra biện pháp khắc phục và áp dụng thực hiện trong phạm vi trường mình.

C. Kết luận

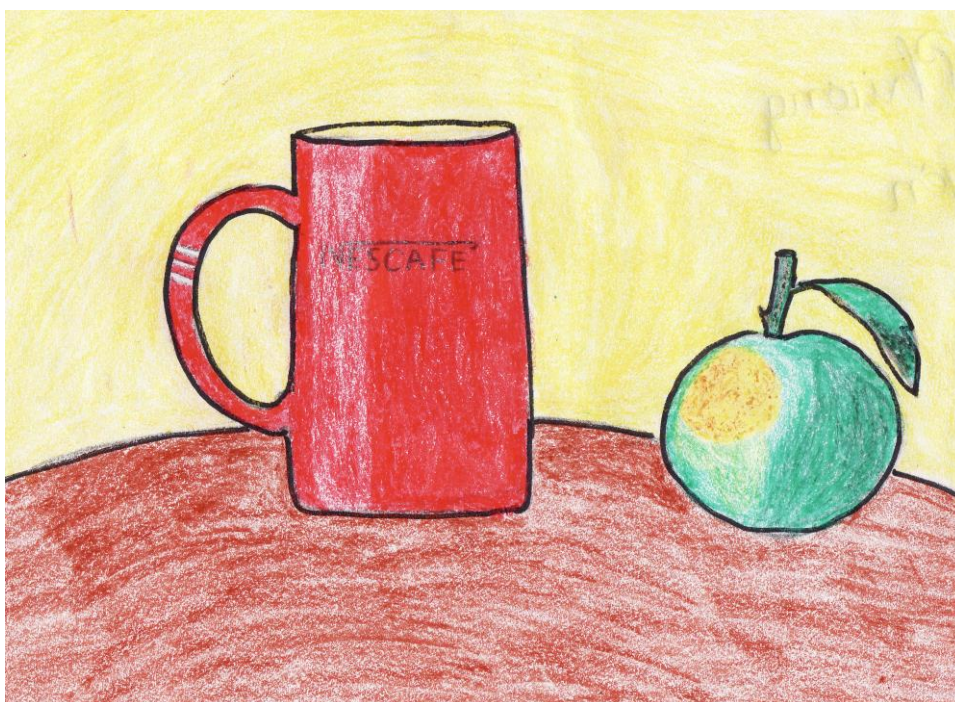
Phương pháp dạy học là phạm trù rộng trong việc nghiên cứu giáo dục. Mỗi giáo viên có những ưu thế riêng của mình trong cách dạy và thực hiện phương pháp. Với bản thân trải qua những năm giảng dạy, tôi đã rút ra kinh nghiệm và áp dụng trong giảng dạy của mình và của đồng nghiệp. Song tôi luôn suy nghĩ đảm bảo chất lượng cho học sinh ngoài kinh nghiệm của mình, tôi không ngừng học hỏi các đồng nghiệp để nâng cao tay nghề đáp ứng với sự nghiệp giáo dục trong xã hội hiện nay.

1.Kết quả đạt được:

- Qua việc nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng, tìm ra biện pháp khắc phục và áp dụng thực hiện trong phạm vi trường mình. Việc học tập của các em đã có chuyển biến rõ rệt . Cuối HKI học sinh đạt được những kết quả khả quan, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học qua từng giai đoạn. Kết quả cụ thể như sau:

Các giai đoạn	KhốiLớp	TSHS	HT tốt (A ⁺)		HT (A)		Chưa hoàn thành	
			SL	TL%	SL	TL%	TS	TL%
GHKI	5	102	14	14%	88	86%	0	0
HKI			26	25%	76	75%	0	0

MỘT SỐ BÀI VẼ CỦA HỌC SINH









2.Đúc kết nội dung, kinh nghiệm :

Các hình thức, phương pháp dạy học phong phú, linh hoạt tránh sự nhàm chán cho học sinh

Khẳng định sử dụng đồ dùng trực quan vào giảng dạy đạt hiệu quả cao.

Bài học kinh nghiệm:

Để đạt được hiệu quả tốt sử dụng đồ dùng trực quan trong dạy học Mỹ thuật, bản thân tôi rút ra những kinh nghiệm sau:

Giáo viên luôn trao dồi kiến thức, học hỏi kinh nghiệm ở các bạn đồng nghiệp.

Giáo viên phải nghiên cứu tài liệu, nắm vững phương pháp mới, tự học, tự rèn luyện để nâng cao kiến thức giảng dạy.

Chuẩn bị tốt khâu soạn giảng, hình thành tốt các phương pháp dạy học tích cực thích hợp với từng bài, từng phần, từng nội dung.

Xác định đúng mục đích – yêu cầu.

Chuẩn bị tốt ĐDDH phục vụ tiết dạy. Sử dụng ĐDDH hợp lý với đặc trưng của từng bài như sắp xếp vật mẫu (vật thực), mẫu vẽ, hình gợi ý các bước vẽ hình, vẽ màu, vẽ đậm nhạt.... Khi sử dụng ĐDDH cần lưu ý tới tính khoa học, thẩm mỹ và độ chính xác của kiến thức.

Giáo viên vận dụng khéo léo các phương pháp dạy học tích cực như: phương pháp làm việc nhóm, phương pháp trực quan, phương pháp luyện tập.... Giáo viên cần hình thành thị hiếu thẩm mỹ cho học sinh và nâng cao khả năng miêu tả đồ vật bằng đường nét, hình khối, đậm nhạt, màu sắc của học sinh trong phân môn vẽ theo mẫu.

Giáo viên luôn yêu thương học sinh, gần gũi với học sinh, luôn động viên, tuyên dương và khuyến khích các em học tập.

Giáo viên luôn tiếp thu, đóng góp ý kiến của chuyên môn ngành và BGH nhà trường.

Giáo viên kết hợp chặt chẽ với nhà trường và phụ huynh học sinh để giúp các em trong học tập.

3. Biện pháp triển khai áp dụng đề tài vào thực tiễn:

- Thực hiện xuyên suốt từ đầu đến cuối năm học;
- Tổ chức nhiều hình thức, cho học sinh tiếp cận một số phương pháp mới với nhằm thu hút và gây sự hứng thú trong các em học sinh;
- Tham mưu chặt chẽ và kịp thời với Ban giám hiệu; phối hợp tốt với các bộ phận chuyên môn trong nhà trường;

4. Kiến nghị:

4.1. Đối với nhà trường: Cần có thêm những tài liệu hướng dẫn, tham khảo trong bộ môn Mỹ Thuật.

- Cần tạo điều kiện về thời gian cho giáo viên sưu tầm và nghiên cứu, thiết kế giáo án điện tử.

4.2. Đối với cha mẹ học sinh: Cần quan tâm hơn nữa tới việc học bộ môn Mỹ Thuật cho các em.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Sách Mỹ thuật các lớp bậc Tiểu học
- Sách Giáo viên Mỹ thuật các lớp bậc Tiểu học
- Tài liệu phương pháp dạy học Mỹ thuật ở Tiểu học
- Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục

MỤC LỤC

A. Đặt vấn đề.....	1
I. Lí do chọn đề tài	1
II. Đặc điểm tình hình	1
1. Thuận lợi , khó khăn.....	1
1.1 Thuận lợi	1
1.2 Khó khăn	1
2. Nguyên nhân	1
III. Nhiệm vụ nghiên cứu	2
1. Mục đích nghiên cứu	2
2. Đối tượng nghiên cứu.....	3
B. Những vấn đề cần giải quyết	3
1. Xác định phân môn trong chương trình	3
2. Thực trạng tình hình học tập của học sinh	3
3. Phương pháp thực hiện.....	3
4. Vấn đề cần giải quyết	4
5. Phương pháp tiến hành.....	4
5.1. Biện pháp tiến hành.....	4
5.2. Kết luận sau khi tiến hành	5
6. Hiệu quả đề tài.....	9
C. Kết luận	9